

Số: 399/2024/QĐST - HNGĐ

Hà Đông, ngày 19 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 315/2024/TLST - HNGĐ ngày 17 tháng 05 năm 2024 giữa:

- **Nguyên đơn: Anh Lê V T, sinh năm 1983.**

HKTT: Tổ 15 phường YN, quận HĐ, thành phố HN.

- **Bị đơn: Chị Lê T H, sinh năm 1988.**

HKTT: Tổ 15 phường YN, quận HĐ, thành phố HN.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 06 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 06 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lê V T và chị Lê T H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Anh Lê V T và chị Lê T H xác nhận có 02 con chung là cháu Lê B Ch, sinh ngày 02/03/2012 và cháu Lê B Ng, sinh ngày 05/11/2015. Theo nguyện

vọng của con chung và sự thống nhất của vợ chồng, chúng tôi thỏa thuận chị Lê T H sẽ trực tiếp nuôi dưỡng cả 02 con chung là cháu Lê B Ch, sinh ngày 02/03/2012 và cháu Lê B Ng, sinh ngày 05/11/2015 kể từ khi ly hôn cho đến khi con chung tròn 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Lê V T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung là 10.000.000đ/tháng/cháu kể từ khi ly hôn cho đến khi con chung tròn 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác.

Anh Lê V T có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định của pháp luật, không ai được ngăn cản.

- **Về tài sản chung (động sản, bất động sản):** Anh Lê V T và chị Lê T H xác nhận tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về công nợ:** Anh Lê V T và chị Lê T H xác nhận tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Anh Lê V T tự nguyện nộp cả 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm (anh T đã nộp tại biên lai số 0043785 ngày 17/05/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội). Anh T phải chịu 300.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND quận Hà Đông;
- THADS quận Hà Đông;
- Cơ quan thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán

Trần Thị Diệp Linh